

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 24/2019/HSST

Ngày 21/6/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nông Thị Giới

2/ Bà Trần Kim Phụng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Chí M(Tên gọi khác Đen), sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 03, khu phố P C, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trương Chí C, sinh năm 1962 và bà Trương Thị M, sinh năm 1955; Bị cáo không có anh, chị, em; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/8/2018 bị Công an thị xã B L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 08/01/2019 thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, tạm giữ đến ngày 17/01/2019 bị khởi tố, chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt

Người làm chứng:

Ông Trần Văn N, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố X C, phường H C, thị xã B L, tỉnh Bình Phước
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/01/2019, Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B L phối hợp với Công an phường A L tuần tra tại tổ 3, Khu phố P C, phường A L phát hiện và bắt quả tang bị cáo đang bán ma túy cho Trần Văn N tại quán cà phê “Sao Đêm”. Thu giữ được trên người của N 01 (một) gói nylon trong suốt hình chữ nhật được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, thu giữ trên người bị cáo số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó có 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*), 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và thu giữ 01 điện thoại di động Nokia 1202, 01 điện thoại di động oppo màu trắng hồng của bị cáo cùng với mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius biển số 59N1 – 95257, số khung RLCS5C640BY600967, số máy 5C64-600972 bị cáo sử dụng đi bán ma túy cho Nam.

Lực lượng chức năng đưa bị cáo cùng N về trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra, tiếp tục phát hiện và thu giữ bên trong hậu môn của bị cáo 06 (sáu) gói nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

Tất cả các bọc nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng nén màu trắng thu giữ được, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B L đã niêm phong theo quy định và ký hiệu như sau:

- Bọc nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ tại nơi bắt quả tang ký hiệu M1.

- 06 bọc nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ bên trong hậu môn của bị cáo, ký hiệu M2.

Ngày 08/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 13, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước giám định khối lượng, loại chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang bị cáo và thu giữ trong hậu môn của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số: 15/2019/GĐ-MT ngày 11/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang được niêm phong với ký hiệu M1 có khối lượng là 0,065 gam Methamphetamine. (Số ma túy ký hiệu M1 đã phục vụ hết vào công tác giám định)

Tinh thể màu trắng thu giữ trong hậu môn của bị cáo được niêm phong với ký hiệu M2 có khối lượng là: 0,7702 gam Methamphetamine. (Số ma túy ký hiệu M2 còn lại sau giám định có khối lượng M = 0,5642 gam Methamphetamine).

Quá trình điều tra còn làm rõ, ngoài lần bán ma túy cho Nam vào ngày 08/01/2019 bị bắt quả tang, trước đó bị cáo còn bán ma túy cho Nam hai lần khác cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Cách ngày bị cáo bị bắt quả tang khoảng hai tuần, tại cổng nhà Nam thuộc tổ 1, khu phố X C, phường H C, thị xã B L bị cáo đã bán cho N một gói ma túy đá (cùng loại với ma túy lúc bị bắt quả tang) với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)

Lần thứ hai: Cách ngày bị cáo bị bắt quả tang khoảng hai đến ba ngày, tại đoạn đường Ngô Quyền thuộc tổ 3, khu phố P T, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước bị cáo đã bán cho N một gói ma túy đá (cùng loại với ma túy lúc bị bắt quả tang) với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu trắng hồng.

Tại bản cáo trạng số 29/Ctr – VKSBL ngày 04/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L truy tố bị cáo Trương Chí M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B L, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây ra. Đó là vào khoảng 12 giờ ngày 08/01/2019 tại quán cà phê “Sao Đêm” thuộc tổ 3, Khu phố P C, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước bị cáo bán cho Trần Văn N 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy dạng đá (Methamphetamine) thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B L phối hợp với Công an phường A L bắt quả tang. Ngoài ra, trước ngày bị bắt quả tang 02 đến 03 ngày và trước đó khoảng 02 tuần bị cáo còn bán ma túy đá (Methamphetamine) cho Nam 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra. Phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra vụ án, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với biên bản khám xét và tang vật thu giữ được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội nhiều lần*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay có đầy đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Trương Chí M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:
Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động Nokia 1202

Tịch thu tiêu mẫu vật sau giám định được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong có khối lượng M=0,5642 gam Methamphetamine.

Buộc bị cáo giao nộp lại số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) sung công quỹ nhà nước

Tách ra xử lý sau đối với mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius biển số 59N1 – 95257, số khung RLCS5C640BY600967, số máy 5C64-600972 do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà Nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm hủy hoại đạo đức, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của con người và gây ảnh hưởng đến nhiều tệ nạn xã hội khác không thể lường trước được. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng, tội phạm đã hoàn thành. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã bán trái phép chất ma túy Methamphetamine 03 lần, lần thứ nhất và lần thứ hai bị cáo bán cho N mỗi lần 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), lần thứ ba bán cho Nam 0,065 gam ma túy Methamphetamine với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Số ma túy còn lại thu giữ trong người bị cáo, bị cáo vừa để sử dụng, vừa để bán cho các con nghiện khác khi có người hỏi mua. Bản thân bị cáo là con nghiện, biết rõ tác hại của ma túy, lẽ ra sau khi bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo phải cố gắng cai nghiện, rèn luyện, lao động để lo cho bản thân, giúp ích gia đình và xã hội. Trái lại, bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy và bán trái phép chất ma túy vừa nhằm thu lợi bất chính vừa để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về tang vật của vụ án và thu lợi bất chính:

Đối với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo thu lợi bất chính do bán ma túy cho N mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1202 bị cáo sử dụng liên lạc để bán ma túy cho Nam nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với mẫu vật sau giám định được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong có khối lượng M=0,5642 gam Methamphetamine là chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) bị cáo bán ma túy cho Nam trước ngày bị bắt quả tang 02 đến 03 ngày và trước đó khoảng 02 tuần (mỗi lần bán 200.000 đồng) là tiền thu lợi bất chính cần buộc bị cáo giao nộp sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu trắng hồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius biển số 59N1 – 95257, số khung RLCS5C640BY600967, số máy 5C64-600972 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần tách ra để xử lý sau.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định “*Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm*” “*Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng*”. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý tang vật của vụ án, xử lý án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với việc bị cáo khai nguồn gốc ma túy bị cáo bán cho N và thu giữ được trong hậu môn của bị cáo là do bị cáo mua của một người đàn ông lạ mặt ở Thành phố Hồ Chí Minh không rõ nhân thân, lai lịch. Hiện cơ quan điều tra đang xác minh làm rõ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Văn N có hành vi mua ma túy (Methamphetamine có khối lượng 0,065 gam) của bị cáo để sử dụng. Hành vi sử dụng ma túy của N không phải là tội phạm. Do đó, Công an thị xã Bình Long đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nam là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Trương Chí M** (Tên gọi khác Đen) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trương Chí M** (Tên gọi khác Đen) 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2019.

2/ Xử lý tang vật của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động Nokia 1202

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong có khối lượng M=0,5642 gam Methamphetamine.

Các tang vật trên hiện Chi cục thi hành án thị xã Bình Long đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002589 ngày 19/6/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long và Chi cục thi hành án thị xã Bình Long.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) sung công quỹ nhà nước

Tách ra xử lý sau đối với mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius biển số 59N1 – 95257, số khung RLCS5C640BY600967, số máy 5C64-600972.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- THA DS thị xã Bình Long;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu Đức